

Số: 103/2022/QĐST-DS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 418/2017/TLST-DS ngày 11 tháng 04 năm 2017 về việc “Tranh chấp quyền sử dụng đất”.

XÉT THẤY:

Ngày 10/01/2022, bị đơn ông Đỗ Ngọc L có đơn rút yêu cầu phản tố, Việc rút đơn này là hoàn toàn tự nguyện, không trái với các quy định của pháp luật.

Ngày 13/01/2022, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Ngọc T, ông Trần Thanh L1 xin vắng mặt, đã có văn bản đồng ý với nội dung biên bản hòa giải thành ngày 10/01/2022.

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày đương sự vắng mặt có văn bản đồng ý với biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Trần Văn K**, sinh năm 1946

Địa chỉ: A L, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà **Trần Thị Như M**, sinh năm 1994.

Địa chỉ: 4 D, Phường E, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (Theo Giấy uỷ quyền số công chứng 008020 ngày 29/6/2017 tại Văn phòng C, Thành phố Hồ Chí Minh).

Bị đơn: Ông **Đỗ Ngọc L**, sinh năm 1974.

Địa chỉ: 1 Đường số E, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Trần Ngọc L2, sinh năm 1968;

2. Ông **Trần Ngọc L3**, sinh năm 1970;
3. Ông **Trần Ngọc L4**, sinh năm 1972;
4. Ông **Trần Thanh L1**, sinh năm 1974;
5. Ông **Trần Văn M1**, sinh năm 1979;
6. Ông **Trần Ngọc T**, sinh năm 1981;
7. Ông **Trần Minh Đ**, sinh năm 1984;
8. Bà **Trần Ngọc L5**, sinh năm 1989;

Cùng địa chỉ: A L, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

9. Bà **Trần Thị K1**, sinh năm 1977;

Địa chỉ: 1 L, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

10. Bà **Trần Ngọc D**, sinh năm 1986;

Địa chỉ: A L, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

11. Bà **Phạm Thị Thu H**, sinh năm 1989;

Địa chỉ: 1 Đường số E, Phường D, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Đỗ Ngọc L và bà Phạm Thị Thu H được quyền sử dụng phần đất có diện tích là $9,8m^2$, vị trí số 8, theo Bản đồ hiện trạng vị trí xác định ranh của Trung tâm đo đạc bản đồ ngày 27/6/2016 và có trách nhiệm thanh toán giá trị phần đất có diện tích $9,8m^2$ cho ông Trần Văn K và các con là Trần Ngọc L2, Trần Ngọc L3, Trần Ngọc L4, Trần Ngọc T, Trần Ngọc L5, Trần Ngọc D, Trần Văn M1, Trần Thanh L1, Trần Minh Đ, Trần Thị K1 số tiền là 350.000.000 (Ba trăm năm mươi triệu) đồng, thanh toán làm 2 lần cụ thể:

Lần 1: Thanh toán 150.000.000 (Một trăm năm mươi triệu) đồng ngay sau khi Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật.

Lần 2: Số tiền còn lại là 200.000.000 (Hai trăm triệu) đồng sẽ thanh toán trong thời gian 03 tháng ngay sau khi Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật, chậm nhất là ngày 30/4/2022. Thi hành án tại cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ khi có đơn yêu cầu xin thi hành án của người được thi hành án mà người bị thi hành án chưa thi hành khoản tiền nói trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng N quy định tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành.

2.2. Sau khi giao, nhận đủ tiền, gia đình ông Trần Văn K có trách nhiệm liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để làm thủ tục điều chỉnh lại phần diện tích đất $9,8m^2$, vị trí số 8, theo bản đồ hiện trạng vị trí xác định ranh đo Trung tâm đo đạc bản đồ lập ngày 27/6/2016 trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH 09144 do Ủy ban nhân dân quận G cấp ngày 20/01/2016 cho ông Trần Văn K và các đồng thừa

kế. Ông Đỗ Ngọc L và bà Phạm Thị Thu H được quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để làm thủ tục nhập thêm diện tích đất 9,8m², vị trí số 8, theo bản đồ hiện trạng vị trí xác định ranh của Trung tâm đo đạc bản đồ lập ngày 27/6/2016 vào Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CE 136361, số vào sổ cấp GCN CT59557 ngày 13/12/2016 của Sở Tài nguyên và môi trường Thành phố H đã cấp cho ông Đỗ Ngọc L và bà Phạm Thị Thu H.

3. Đình chỉ giải quyết yêu cầu phản tố của bị đơn ông Đỗ Ngọc L.

4. Về án phí, lệ phí:

4.1 Về lệ phí đo vẽ, định giá nguyên đơn ông Trần Văn K tự nguyện chịu, ông K đã đóng đủ lệ phí.

4.2 Về án phí dân sự sơ thẩm: 8.750.000 (Tám triệu bảy trăm năm mươi nghìn) đồng bị đơn ông Đỗ Ngọc L tự nguyện chịu. Nhưng được căn trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí ông Đỗ Ngọc L đã nộp tại Biên lai thu tiền số AA/2016/0018112 ngày 24/3/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp. Ông Đỗ Ngọc L còn phải đóng thêm số tiền 8.450.000 (Tám triệu bốn trăm năm mươi nghìn) đồng tại Cục Thi hành án Thành phố Hồ Chí Minh.

Hoàn lại cho ông Trần Văn K số tiền 6.000.000 (sáu triệu) đồng tạm ứng án phí mà ông Trần Văn K đã nộp theo Biên lai thu tiền số AA/2016/0016934 ngày 05/10/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao tại TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TPHCM ;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận G, TPHCM;
- Cục Thi hành án dân sự TPHCM;
- Đương sự;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Thị Sang